TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST
Ngày: 26/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Ánh Ngọc.
Ông Quàng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** (không có tên gọi khác), sinh năm: 1992, tại tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Tổ 01, xã N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: ông Lò Văn T, sinh năm 1968 và mẹ đẻ bà Lò Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Không, từng chung sống với chị Lù Thị L, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án.

Theo bản án số: 06/2020/HSST, ngày 20/02/2020 Lò Văn T bị Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 21/4/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương đến nay chưa được xóa án tích.

Theo bản án số: 30/2014/HSPT ngày 29/8/2014 Toà án nhân dân tỉnh Điện y án bản án số 45/2014/HSST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt 05 năm tù về tội chống người thi hành công vụ và tội trộm cắp tài sản, đến ngày 28/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích, bị cáo lại phạm tội và bị xét xử tại bản án số: 06/2020/HSST, ngày 20/2/2020 . Theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025 thì thời hạn để xóa án tích của bản án số: 30/2014/HSPT ngày 29/8/2014 tính lại từ ngày chấp hành xong bản án số 06/2020/HSST ngày 20/2/2020, nên bản án này chưa được xóa án tích

Nhân thân: Theo Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 04/6/2012 của chủ tịch UBND huyện Đ đưa Lò Văn T đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 03/5/2013 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/11/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Na Son – Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Trung tâm chính trị xã N, tỉnh Điện Biên. Người đại diện theo pháp luật: Bà Mùa Thị M – Giám đốc. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 05, xã N, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cao Thị B – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 10/11/2025, Lò Văn T đi bộ một mình mục đích tìm tài sản của người dân để sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đi qua Trung tâm Chính trị xã N, thuộc tổ 5, xã N, tỉnh Điện Biên thấy bên trong khuôn viên Trung tâm không có người nên T liền nảy sinh ý vào bên trong để trộm cắp tài sản, sau đó T thấy cửa sổ của một phòng ở tầng 1 không khóa nên trèo qua tường rào, đột nhập qua cửa sổ vào bên trong phòng tìm tài sản để trộm cắp, T thấy có một két sắt đang khóa, nên mở cửa chính của phòng này đi ra hành lang bên ngoài. T kiểm tra 02 phòng còn lại của tầng 1 nhưng đều khoá cửa. Tiếp đó T lên tầng 2 thì thấy có 03 phòng đều không khóa cửa, khi đến phòng thứ 3 cuối hành lang là Phòng của anh Mạnh-Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị, T vào và trộm cắp được 01 chiếc áo khoác vắt trên ghế làm việc và 01 chiếc cặp da để đặt trên bàn làm việc. T cầm chiếc cặp và áo khoác ra khỏi phòng đồng thời khép cửa phòng lại như cũ. Sau khi lấy được tài sản T đi xuống tầng 1 và nảy sinh ý định phá két sắt ở phòng ban đầu để trộm tài sản bên trong. Do không có dụng cụ phá két sắt nên T trèo ra ngoài Trung tâm đi tìm dụng cụ để phá két, chiếc áo và chiếc cặp da T mang theo và để ngoài tường rào. Sau khi tìm được một chiếc xà cày ở bãi đất trống bên ngoài Trung tâm, T quay lại phòng có két sắt ở tầng 1 dùng cây xà cày chọc, cạy phá cánh cửa két sắt và mở ra nhưng bên trong không có tài sản gì. Sau đó T cầm chiếc xà cày đi ra khỏi phòng, khi đi đến sân phía sau của Trung tâm chính trị thấy 01 chiếc máy bơm để trong một hộp tôn có cánh cửa nhưng không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy bơm. T mở cánh cửa hộp tôn và phá ống nhựa nối với máy bơm rồi dùng tay trái xách máy bơm, tay phải cầm xà cày chạy ra phía cổng sau của Trung tâm, khi chạy gần đến cổng sau thì bị người dân phát hiện và tri hô đuổi bắt nên T bỏ chạy đồng thời để lại chiếc máy bơm ở cạnh tường rào. T cầm theo chiếc xà cày trèo qua tường rào đi ra ngoài và lấy chiếc áo khoác cùng chiếc cặp da đã trộm cắp trước đó bỏ chạy đến bản Chóp Ly, xã Keo Lôm sống lang thang tại đó. Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 17/11/2025 T vẫn mặc trên người chiếc áo và xách theo chiếc cặp đã trộm cắp trước đó, còn chiếc xà cày T đã vứt trên đường đi.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp và hủy hoại tài sản, ngày 17/11/2025, Lò Văn T đi đến bản C, xã N, tỉnh Điện Biên gặp và mua được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong có một ít Heroine và 01 viên hồng phiến của một người đàn ông khoảng 60 tuổi, không quen biết với giá 100. 000 đồng, mua

được ma túy thì T đem đến phiên chợ Keo Lôm vào nhà vệ sinh chung sử dụng hết bằng hình thức hít và chích. Bản thân Lò Văn T Ngày 23/4/2025 có đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế gửi cơ sở điều trị Mathadone Điện Biên Đông. Cơ sở điều trị có quyết định phê duyệt bổ sung danh sách người nghiện ma túy tham gia điều trị số 32/ QĐ-CSĐT ngày 23/4/2025. Cơ sở điều trị lập bệnh án bắt đầu điều trị ngày 25/4/2025, lập phiếu theo dõi. Đến ngày 17/9/2025 T tự ý bỏ không đến lấy thuốc sử dụng điều trị. Ngày 6/10/2025 cơ sở điều trị lập biên bản bệnh nhân ra khỏi chương trình điều trị lý do bệnh nhận tự ý bỏ thuốc từ ngày 17/9/2025. Theo quyết định số 74/QĐ-CSĐT ngày 06/10/2025 quyết định đưa bệnh nhân ra khỏi chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 17/11/2025, Chị Mùa Thị M, sinh năm: 1989 - Giám đốc Trung tâm chính trị xã N thuộc tổ 5, xã N, tỉnh Điện Biên có đơn trình báo hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản đến Công an xã Na Son, tỉnh Điện Biên. Cùng ngày Công an xã N đã triệu tập Lò Văn T lên làm việc đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lò Văn T và gửi giám định. Tại bản KLGĐ số 1134/KL-KTHS ngày 24/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lò Văn T gửi giám định loại Methamphetamine; Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine; thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Ngày 17/11/2025 bị cáo Lò Văn T đã giao nộp: 01 chiếc áo khoác màu đen có nhãn hiệu FCH Beichanghuo FASHION; 01 chiếc cặp da màu nâu WEARCLASSI COLLECTION và 02 ống tiêm y tế màu trắng, có dòng chữ "DISCARD AFTER USE , có gắn mũi kim tiêm, ống tiêm đều đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND xã Na Son kết luận: 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Bảo long, màu xanh tại thời điểm định giá có giá trị 1.040.000 đồng; 01 chiếc áo khoác màu đen có nhãn hiệu FCH Beichanghuo FASHION tại thời điểm định giá có giá trị 580.000 đồng; 01 chiếc cặp da màu nâu WEARCLASSI COLLECTION tại thời điểm định giá có giá trị 500.000 đồng; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh phần cánh cửa màu vàng, kích thước két (cao, rộng, dài) 91cm x 56cm x 38cm tại thời điểm định giá có giá trị 2.200.000 đồng; 01 cút ống nước bằng nhựa PVC (cút nối nơm nước với ống bơm nước), đường kính 24cm tại thời điểm định giá có giá trị 12.000 đồng.

Ngày 25/12/2025, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số: 6380/QĐ-CSHS bằng hình thức: Trao trả vật chứng 01 chiếc áo khoác màu đen có nhãn hiệu FCH Beichanghuo FASHION; 01 chiếc cặp da màu nâu WEARCLASSI COLLECTION cho ông Nguyễn Thế M.

Trao trả: 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Bảo long, màu xanh; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh phần cánh cửa màu vàng và 01 cút ống nước bằng nhựa PVC (cút nối nơm nước với ống bơm nước), đường kính 24cm cho Trung tâm chính trị xã Na Son.

Qúa trình giải quyết vụ án, bị hại Nguyễn Thế M đề nghị Tòa án xử lý hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện trung tâm chính trị xã N đề nghị xử lý hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản của Trung tâm bị hủy hoại tổng số tiền là 2.212.000đ (đối với tài sản két sắt và cút nước bị hư hỏng hoàn toàn).

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 17/11/2025 tại Chóp Ly, xã Na Son, tỉnh Điện Biên không có thông tin cụ thể nên không triệu tập điều tra, truy tố xử lý được.

Cáo trạng số: 47/CT-VKSKV2 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về các tội: Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173; Hủy hoại tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với tội sử dụng trái phép chất ma túy); Điều 55 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025). Xử phạt bị cáo Lò Văn T:

Từ 2 năm 6 tháng đến 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản.

Từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội " Huỷ hoại tài sản".

Từ 2 năm 6 tháng đến 2 năm 9 tháng tù về tội " Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt chung của cả ba tội từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm 9 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 ống tiêm Y tế.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm chính trị xã Na Son 2.212.000đ.

+ Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Nhất trí với quyết định truy tố và luận tội kiểm sát viên. Người bào chữa phân tích và lập luận thêm về hoàn cảnh điều kiện của bị cáo không có nghề nghiệp, sinh sống tại địa bàn đặc biệt khó khăn ăn năn hối cải về hành vi; có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến và kỷ niệm chương. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai các bị hại, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; phù hợp với Kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự vào khoảng 02 giờ ngày 10/11/2025 đã có hành vi lén lút đột nhập vào Trung tâm Chính trị xã Na Son, tỉnh Điện Biên trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thế Mạnh 01 chiếc áo khoác có giá trị 580.000 đồng; 01 chiếc cặp da có giá trị 500.000 đồng và trộm cắp của Trung tâm chính trị xã Na Son, tỉnh Điện Biên 01 chiếc máy bơm giá trị 1.040.000 đồng. Tổng giá trị trộm cắp vào đêm ngày 10/11/2025 là: 2.120.000đ. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết " Tái phạm" trong bản án số: 06/2020/HSST, ngày 20/02/2020 của bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo lần này là " Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt trong tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025

Điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm".

Không những thế, trong quá trình đột nhập vào Trung tâm chính trị xã Na Son tìm tài sản trộm cắp, bị cáo đã có hành vi phá 01 két sắt và một cút nối bơm nước với ống bơm nước, những tài sản này bị hư hỏng hoàn toàn. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 2.212.000đ. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản". Bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là " Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều luật quy định:

"*1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

....

g) Tái phạm nguy hiểm".

Ngoài ra, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, ngày 24/4/2025 đăng ký tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị Mathadone Điện Biên Đông, đang điều trị đến ngày 17/9/2025 tự ý bỏ điều trị bị lập biên bản và đưa ra khởi chương trình điều trị theo quyết định số 74/QĐ-CSĐT ngày 06/10/2025 quyết định đưa bệnh nhân ra khởi chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Sau khi bỏ điều trị, bị cáo mua ma túy sử dụng, kết luận giám định số: 1134/KL-KTHS ngày 24/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lò Văn T gửi giám định loại Methamphetamine; Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine; thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine). Như vậy, bị cáo Lò Văn T đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy bị cao lại sử dụng nên đã phạm vào tội *" Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025). Điều luật quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

d) Trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Tính chất hành vi phạm tội là nghiêm trọng đối với tội "Trộm cắp tài sản" và tội " Hủy hoại tài sản"; ít nghiêm trọng đối với tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nhưng hành vi trộm cắp và hủy hoại tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị địa phương xuất phát từ bản tính lười lao động, nghiện ma tuý mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực. Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn T trực tiếp gây suy giảm sức khỏe chính bản thân của bị cáo, ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, là một trong các nguyên nhân gây ra các tội khác trong xã hội làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm minh, làm bài học răn đe, cảnh tỉnh chung.

Xét nhân thân bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, học hết lớp 10/12, không làm chủ bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy. Từng được đưa đi cai nghiện bắt buộc năm 2012 nhưng về địa phương vẫn tái nghiện, từ nghiện dẫn đến nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản của nhân gây bức xúc trong nhân dân; Đây là lần thứ ba bị cáo bị xét xử trước Tòa án và bị kết án cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần phải xử lý thật nghiêm minh.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; có ông nội được tặng

thưởng huân chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết "tái phạm" trong bản án số: 06/2020/HSST, ngày 20/02/2020 của bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo là " Tái phạm nguy hiểm" tình tiết này được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt đối với tội trộm cắp tài sản và tội hủy hoại như phân tích tại mục [1] và làm tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Như vậy, phân tích và đề xuất về tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo phạm ba tội đều bị áp dụng hình phạt tù cho nên áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng";* và theo Khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không nghề nghiệp lại là đối tượng nghiện ma túy, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền để thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp.

Đối với tội sử dụng trái phép chất ma túy, Điều luật không quy định hình phạt bổ sung nên Hồng xét xử không xem xét.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của những bị hại đã có lời khai trong hồ sơ, có đơn xin xét xử vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vắng mặt các bị hại theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần: tịch thu tiêu hủy 02 ống tiêm Y tế là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thế Mạnh không yêu cầu bị cáo bồi thường sau khi nhận lại được tài sản bị cáo đã trộm cắp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bi cáo phải bồi thường cho bị hại là Trung tâm chính trị xã Na Son giá trị tài sản bị hủy hoại (két sắt và cút nước) với giá trị 2.212.000đ theo Khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điểm b khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm các tội " Trộm cắp tài sản"; " Huỷ hoại tài sản" và tội " Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lò Văn T:

+ 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ 02 năm 06 tháng tù về tội " Huỷ hoại tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T: 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung cho cả ba tội, bị cáo phải chấp hành 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 19/11/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 ống tiêm Y tế.

(Vật chứng trên đã được miêu tả trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 10/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Điện Biên).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điểm b khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường cho Trung tâm chính trị xã Na Son, địa chỉ tại tổ 5, xã Na Son, tỉnh Điện Biên số tiền là 2.212.000đ(Hai triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực Trung tâm chính trị xã Na Son có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo và Trung tâm chính trị xã Na Son có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2026); Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
-VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 2 - Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phân trại tạm giam Na Son;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga